

KẾT QUẢ BÌNH TUYỂN CÂY ĐÀU DÒNG BUỒI CHUA ĐÀU TÔM SÀI SƠN

Nguyễn Thị Xuyên¹, Lê Tuấn Phong¹,
Tạ Kim Bình¹, Lê Tuấn Nghĩa¹, Nguyễn Thị Thanh¹,
Trần Quang Hải¹, Vũ Văn Tùng¹, Nguyễn Kim Chi¹

TÓM TẮT

Bưởi chua đầu tôm Sài Sơn được trồng ở xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Nội là giống cây ăn quả đặc sản của địa phương. Tuy nhiên, nguồn gen này đang cạnh tranh theo kinh nghiệm của người dân địa phương, ít chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh nên có nguy cơ thoái hóa, dẫn đến năng suất không ổn định, chất lượng kém. Mặt khác, công tác nhân giống chưa được quan tâm, chưa tuyển chọn được cây đầu dòng để nhân giống, quản lý giống chưa chặt chẽ. Nhiều hộ nông dân tự chiết cành từ những cây không đủ tiêu chuẩn dẫn đến tình trạng cây bưởi bị bệnh sau khi đem trồng. Việc nghiên cứu tuyển chọn cây đầu dòng là giải pháp bền vững trong công tác bảo tồn, khai thác nguồn gen và cung cấp mắt ghép cho công tác nhân giống hiện nay. Kết quả đã chọn được 7 cây ưu tú đủ tiêu chuẩn cây đầu dòng là: Lũ 02, Lũ 03, Lũ 04, Lũ 05, Ngọc 08, Nhuận 10 và Nhuận 11. Các cá thể này được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội công nhận cây đầu dòng theo quyết định số 2285/QĐ-SNN, 2286/QĐ-SNN và 2288/QĐ-SNN ngày 16 tháng 11 năm 2017.

Từ khóa: Bưởi chua đầu tôm Sài Sơn, cây đầu dòng, nhân giống, bảo tồn

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cây có múi (*Citrus*) ưa khí hậu nóng ẩm, được trồng phổ biến ở nước ta cũng như các nước trên thế giới với tổng sản lượng đạt 135,9 triệu tấn niên vụ 2017 (FAOSTAT, 2019). Diện tích cây ăn quả có múi ở nước ta năm 2015 đạt 118.516,3 ha, chiếm khoảng 14,3% diện tích cây ăn quả cả nước với sản lượng hàng năm là 1,04 triệu tấn (Cục Trồng trọt, Bộ Nông nghiệp và PTNT, 2016). Nước ta nằm ở trung tâm phát sinh của rất nhiều giống cây ăn quả có múi (Võ Văn Chi, 1997; Phạm Hoàng Hộ, 1992). Tuy nhiên, trong những năm gần đây, cây bưởi nói riêng và cây có múi nói chung đang bị suy giảm năng suất và chất lượng. Chính vì vậy, việc nghiên cứu bảo tồn và phát triển nguồn gen cây có múi ở các nước trên thế giới ngày càng được quan tâm, đặc biệt là các nước trồng cây có múi. Ở những nước có ngành sản xuất cây có múi phát triển, công tác thu thập, bảo tồn lưu giữ cũng như việc đánh giá sử dụng ngày càng được quan tâm đầu tư (Đỗ Đình Ca và *ctv.*, 2015). Ở Việt Nam, công tác nghiên cứu chọn tạo giống bưởi mới tập trung vào một số giống bưởi đặc sản nổi tiếng như: bưởi Diễn, bưởi Phúc Trạch, bưởi Thanh Hà, bưởi Đoan Hùng, bưởi Da Xanh mà chưa quan tâm nghiên cứu đến các giống bưởi địa phương ở các vùng khác. Năm 2012, Trung tâm Tài nguyên thực vật đã điều tra, thu thập và bảo tồn được một số giống bưởi tại lưu vực sông Đáy, Hà Nội. Nơi đây đã ghi nhận được sự đa dạng về nguồn gen bưởi rất cao, có rất nhiều nguồn gen quý cần được quan tâm nghiên cứu, bảo tồn và khai thác. Bưởi chua đầu tôm Sài Sơn được trồng ở xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Nội là giống cây ăn quả đặc sản của địa phương

được người dân trong vùng ưa chuộng bởi rất nhiều đặc điểm quý như: quả mọng nước, vị ngọt không the đắng, có vị chua ở đầu tôm, độ Brix đạt trung bình từ 11,5 - 12,5. Đặc biệt, giống bưởi chua đầu tôm có thời gian thu hoạch tương đối sớm từ giữa tháng 10 đến đầu tháng 11. Tuy nhiên, nguồn gen này đang cạnh tranh theo kiểu kinh nghiệm của người dân địa phương, ít chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh nên có nguy cơ thoái hóa dẫn đến năng suất không ổn định, chất lượng kém. Mặt khác, do công tác nhân giống chưa được quan tâm, chưa tuyển chọn được cây đầu dòng để nhân giống, quản lý giống chưa chặt chẽ, nhiều hộ nông dân tự chiết cành từ những cây không đủ tiêu chuẩn dẫn đến tình trạng cây bưởi bị bệnh ngay sau khi trồng. Đây là vấn đề cần phải giải quyết ngay, chính vì vậy việc nghiên cứu và bình tuyển cây đầu dòng bưởi chua đầu tôm Sài Sơn là một giải pháp bền vững trong công tác bảo tồn và khai thác nguồn gen hiện nay.

II. VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Vật liệu nghiên cứu

Giống bưởi chua đầu tôm Sài Sơn có độ tuổi từ 18 - 25 tuổi trồng ở xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Nội.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Điều tra, tuyển chọn cá thể ưu tú

Điều tra, tuyển chọn cây đầu dòng theo phương pháp chọn lọc cá thể trên cơ sở các tiêu chuẩn đã định sẵn bằng phiếu điều tra. Quá trình điều tra, đánh giá được tiến hành bằng phương pháp điều tra trực tiếp có sự tham gia của người dân và sử dụng các pháp cân, đo, phân tích các chỉ tiêu sinh hóa quả, giám

¹ Trung tâm Tài nguyên thực vật

định một số bệnh hại nguy hiểm của từng cây trong thời gian 3 năm 2014 - 2016. Phiếu điều tra đánh giá được xây dựng dựa theo thang điểm đánh giá cây ưu tú của Viện Nghiên cứu Rau Quả xây dựng gồm 3 nội dung với 14 chỉ tiêu chính, tổng số điểm tối đa là 250 điểm. Từ 180 đến 200 điểm đạt tiêu chuẩn cây đầu dòng. Từ đây, chọn được các cây ưu tú từ quần thể để nghị Hội đồng bình tuyển của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội thẩm định.

2.2.2. Đánh giá đặc điểm nông sinh học và bình tuyển cây đầu dòng

Tiêu chí đánh giá tuyển chọn cây đầu dòng là sạch bệnh, có nguồn gốc rõ ràng, đang trong thời kỳ sinh trưởng, phát triển tốt, năng suất ổn định, chất lượng tốt.

Đánh giá tình hình sâu bệnh theo phương pháp của Viện Bảo vệ thực vật.

Các chỉ tiêu theo dõi được quan sát, đo đếm theo các phương pháp thông dụng.

2.2.3. Phương pháp xử lý số liệu

Số liệu được xử lý bằng chương trình Excel.

2.3. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện tại xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội từ tháng 1 năm 2014 đến tháng 12 năm 2017.

III. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Căn cứ kết quả điều tra, chọn lọc từ quần thể giống bưởi chua đầu tôm Sài Sơn từ năm 2014 - 2016, Trung tâm Tài nguyên thực vật đã chọn được 25 cây ưu tú. Sau đó, Trung tâm tiếp tục đánh giá xác định được 9 cây bưởi chua đầu tôm Sài Sơn đủ tiêu chí theo thang điểm đánh giá của Viện Nghiên cứu Rau Quả để trình Hội đồng bình tuyển của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội thẩm định công nhận cây đầu dòng. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Danh sách các cây bưởi chua đầu tôm Sài Sơn đạt tiêu chuẩn để nghị bình tuyển

TT	Mã số cây bình tuyển	Loại hình nhân giống	Địa điểm trồng	Số điểm
1	Lữ 02	Cành chiết	Thôn Phúc Đức, Sài Sơn, Quốc Oai, Hà Nội	195
2	Lữ 03	Cành chiết	Thôn Phúc Đức, Sài Sơn, Quốc Oai, Hà Nội	194
3	Lữ 04	Cành chiết	Thôn Phúc Đức, Sài Sơn, Quốc Oai, Hà Nội	191
4	Lữ 05	Cành chiết	Thôn Phúc Đức, Sài Sơn, Quốc Oai, Hà Nội	189
5	Mão 06	Cành chiết	Thôn Phúc Đức, Sài Sơn, Quốc Oai, Hà Nội	182
6	Mão 07	Cành chiết	Thôn Phúc Đức, Sài Sơn, Quốc Oai, Hà Nội	184
7	Ngọc 08	Cành chiết	Thôn Phúc Đức, Sài Sơn, Quốc Oai, Hà Nội	194
8	Nhuận 10	Cành chiết	Thôn Phúc Đức, Sài Sơn, Quốc Oai, Hà Nội	195
9	Nhuận 11	Cành chiết	Thôn Phúc Đức, Sài Sơn, Quốc Oai, Hà Nội	195

3.1. Đặc điểm sinh trưởng các các cây bưởi chua đầu tôm Sài Sơn tuyển chọn

Kết quả trong bảng 2 cho thấy cây có chiều cao thấp nhất là 5,0 m và cây có chiều cao lớn nhất đạt

6,3 m. Đường kính tán của 9 cây đánh giá dao động từ 4,5 - 10,0 m. Các cây ưu tú tuyển chọn có chiều cao cây trung bình đạt 5,6 m, đường kính gốc trung bình là 26,2 cm, đường kính tán trung bình 6,9 m.

Bảng 2. Đặc điểm hình thái của các cây bưởi chua đầu tôm Sài Sơn tuyển chọn

TT	Mã số cây	Năm trồng (tuổi cây)	Cao cây (m)	Đường kính tán (m)	Đường kính gốc (cm)	TT	Mã số cây	Năm trồng (tuổi cây)	Cao cây (m)	Đường kính tán (m)	Đường kính gốc (cm)
1	Lữ 02	25	6,3	7,5	34,0	6	Mão 07	27	5,0	4,5	18,0
2	Lữ 03	25	6,0	10,0	20,0	7	Ngọc 08	24	5,5	7,6	41,0
3	Lữ 04	25	6,0	7,5	24,0	8	Nhuận 10	22	5,5	6,8	24,5
4	Lữ 05	25	6,0	7,0	25,0	9	Nhuận 11	22	5,0	6,6	24,5
5	Mão 06	27	5,5	5,0	25,0		\bar{X}		5,6	6,9	26,2

Ghi chú: Số liệu tính trung bình 3 năm (2014 - 2016).

3.2. Năng suất của các cây bưởi chua đầu tôm được tuyển chọn

Năng suất là chỉ tiêu quan trọng trong tuyển chọn cây đầu dòng. Qua đánh giá về năng suất của các cây bưởi chua đầu tôm Sài Sơn tuyển chọn từ năm 2014 - 2016 cho thấy các cây bưởi chua đầu tôm Sài Sơn được tuyển chọn có năng suất tương đối cao và ổn định qua các năm. Một số cây có năng suất cao như: mã số cây Lữ 03 năng suất qua 3 năm dao động từ 284,8 - 290,4 kg/cây; Nhuận 10 năng suất dao động từ 266,0 - 272,6 kg/cây; Lữ 02 năng suất dao động từ 257,6 - 276,0 kg/cây và cây có mã số Nhuận 11 năng suất dao động từ 234,6 - 244,4 kg/cây (Bảng 3).

3.3. Một số đặc điểm quả của các cây bưởi chua đầu tôm Sài Sơn tuyển chọn

Kết quả trong bảng 4 cho thấy: Quả bưởi chua đầu tôm Sài Sơn có dạng hình tròn, khi chín vỏ quả màu xanh, khối lượng dao động từ 820 - 960 g, các chỉ tiêu về chiều cao quả và đường kính quả không có sự dao động lớn từ 11,1 - 12,6 cm. Mỗi quả bưởi chua đầu tôm Sài Sơn có số hạt/quả dao động từ

91 - 107 hạt, tỷ lệ phần ăn được tương đối cao đạt từ 60,6 - 62,1%. Độ Brix các cây bình tuyển đạt từ 10,5 - 12% (Bảng 4).

Bảng 3. Năng suất của các cây bưởi chua đầu tôm Sài Sơn tuyển chọn qua các năm

TT	Mã số cây	Năng suất (kg/cây)		
		Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
1	Lữ 02	257,6	276,0	270,0
2	Lữ 03	288,0	284,8	290,4
3	Lữ 04	178,4	187,1	184,8
4	Lữ 05	225,0	225,0	216,0
5	Mão 06	105,0	110,5	102,0
6	Mão 07	94,3	91,3	97,4
7	Ngọc 08	201,6	201,6	194,8
8	Nhuận 10	266,0	272,6	266,8
9	Nhuận 11	241,8	244,4	234,6
\bar{X}		206,4	210,4	206,3
STD		69,9	70,6	69,8
CV (%)		33,4	33,5	33,9

Bảng 4. Một số chỉ tiêu về quả của cây giống bưởi chua đầu tôm Sài Sơn tuyển chọn

TT	Mã số cây	Khối lượng quả (g)	Chiều cao quả (cm)	Đường kính quả (cm)	Số hạt/quả (hạt)	Tỷ lệ phần ăn được (%)	Độ Brix (%)
1	Lữ 02	910	11,6	12,3	102	61,5	11,0
2	Lữ 03	890	11,7	12,1	107	60,7	11,0
3	Lữ 04	880	11,7	12,3	104	61,4	11,2
4	Lữ 05	900	12,2	12,6	106	61,1	11,0
5	Mão 06	850	11,1	12,5	99	61,9	12,0
6	Mão 07	820	10,9	12,0	91	62,1	12,0
7	Ngọc 08	960	12,1	12,1	102	60,6	10,5
8	Nhuận 10	940	11,8	12,4	98	60,8	11,0
9	Nhuận 11	930	11,6	12,3	101	61,1	11,0
\bar{X}		897,8	11,6	12,3	101,1	-	-
STD		44,1	0,42	0,20	4,8	-	-
CV (%)		4,9	3,6	1,6	4,8	-	-

Ghi chú: Số liệu tính trung bình 3 năm (2014 - 2016).

3.4. Phân tích một số thành phần sinh hóa của nguồn gen bưởi chua đầu tôm Sài Sơn

Phân tích một số thành phần sinh hóa của bưởi chua đầu tôm Sài Sơn được thực hiện bởi Trung tâm Phân tích và Chuyển giao công nghệ, Viện Môi trường Nông nghiệp năm 2016. Kết quả phân tích

bảng 5 cho thấy: Trong 100 g, bưởi chua đầu tôm có hàm lượng vitamin C tương đối cao, đạt 103,0 mg; Vitamin B₂ 0,084 mg; Vitamin A 30,2 mg; vitamin PP 0,17 mg; axit tổng số 1,05%, độ Brix đạt 10,1%; hàm lượng chất khô 12,44%; lycopene 1,16 mg/kg; pectin đạt 3,95%.

Bảng 5. Kết quả phân tích một số chỉ tiêu nguồn gen bưởi chua đầu tôm Sài Sơn

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả phân tích	TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả phân tích
1	Đường tổng số (%) (tính theo saccaroza)	%	4,32	6	Axit tổng số (%)	%	1,05
2	Vitamin C	Mg/100g	103,0	7	Độ Brix(%)	%	10,1
3	Vitamin B2	Mg/100g	0,084	8	Hàm lượng chất khô (%)	%	12,44
4	Vitamin A	Mg/100g	30,2	9	Lycopene	Mg/kg	1,16
5	Vitamin PP	Mg/100g	0,17	10	Pectin	%	3,95

(Số liệu: Trung tâm Phân tích và Chuyển giao công nghệ môi trường - Viện Môi trường Nông nghiệp).

3.5. Tình hình sâu bệnh hại chính trên cây bưởi chua đầu tôm Sài Sơn

Kết quả đánh giá thực địa tình hình sâu bệnh trên cây bưởi chua đầu tôm Sài Sơn ưu tú được ghi nhận trong bảng 6 cho thấy: Bưởi chua đầu tôm Sài Sơn bị nhện đỏ, vẽ bùa, bệnh loét, ruồi vàng phá hại

nhẹ, không ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển, năng suất của cây. Đặc biệt, các cây được tuyển chọn đều âm tính với bệnh nguy hiểm Tristeza và vàng lá Greening, kết quả được giám định bởi Bộ môn Bệnh cây, Viện Bảo vệ thực vật.

Bảng 6. Tình hình sâu bệnh hại chính trên cây bưởi chua đầu tôm Sài Sơn xin bình tuyển

TT	Mã số cây	Nhện đỏ cam chanh <i>Panonychus citri</i>	Sâu Vẽ bùa <i>Phylocnistis citrella</i>	Ruồi vàng <i>Bactrocera dorsalis</i>	Bệnh loét cam chanh <i>Xanthomonas campestris pv. citri</i>	Greening	Tristeza
1	Lữ 02	1	1	1	1	0	0
2	Lữ 03	2	1	1	1	0	0
3	Lữ 04	2	1	1	1	0	0
4	Lữ 05	2	1	1	1	0	0
5	Mão 06	2	1	1	1	0	0
6	Mão 07	2	1	1	1	0	0
7	Ngọc 08	1	1	1	1	0	0
8	Nhuận 10	2	1	1	1	0	0
9	Nhuận 11	2	1	1	1	0	0

Ghi chú: Cấp 0: Không có dịch hại hoặc sâu bệnh; Cấp 1: có từ 1 - 5% diện tích lá, cành, quả bị sâu, bệnh; Cấp 2: có từ 6 - 10% diện tích lá, cành, quả bị sâu, bệnh; Cấp 3: có từ 11 - 15% diện tích lá, cành, quả bị sâu, bệnh; Cấp 4: có từ 16 - 20% diện tích lá, cành, quả bị sâu, bệnh; Cấp 5: có từ trên 20% diện tích lá, cành, quả bị sâu, bệnh.

IV. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

4.1. Kết luận

Các cá thể cây bưởi chua đầu tôm Sài Sơn được tuyển chọn trong quần thể bưởi chua đầu tôm Sài Sơn ở xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Nội có độ đồng đều cao về hình thái, đặc điểm sinh học, khả năng sinh trưởng, phát triển tốt, năng suất cao và ổn định, chất lượng tốt, không bị nhiễm bệnh hại nguy hiểm Tristeza và vàng lá Greening có thể sử dụng làm vật liệu nhân giống phục vụ khai thác và phát triển ra sản xuất.

Từ 9 cây ưu tú qua Hội đồng thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội đã tuyển chọn và công nhận được 7 cây đầu dòng bưởi chua đầu tôm Sài Sơn theo quyết định số 2285/QĐ-SNN ngày 16/11/2017 mã số là: Lữ 02, Lữ 03, Lữ 04, Lữ 05; quyết định số 2286/QĐ-SNN ngày 16/11/2017 là: Ngọc 08; quyết định số 2288/QĐ-SNN ngày 16/11/2017 là: Nhuận 10; Nhuận 11. Các cây đầu dòng có độ tuổi từ 22 - 25 năm, năng suất cao từ 178,4 - 288,0 kg/cây, độ Brix từ 10,5 - 12,0%, tỷ lệ phần ăn được từ 60,6 - 61,5%. Tỷ lệ bị sâu bệnh hại ở mức thấp, không bị nhiễm bệnh hại nguy hiểm Greening và Tristeza.

4.2. Đề nghị

Các hộ gia đình, chính quyền địa phương có cây đầu dòng có cơ chế, cũng như quy định cụ thể để duy trì, quản lý những cây đầu dòng, không những góp phần bảo tồn nguồn gen của địa phương mà còn phục vụ công tác khai thác, phát triển ra sản xuất.

Khai thác mắt ghép trên các cây đầu dòng để phục vụ cho công tác nhân giống cây bưởi chua đầu tôm Sài Sơn phục vụ sản xuất hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đỗ Đình Ca, 2015. Báo cáo tổng kết đề tài: Khai thác và phát triển nguồn gen Cam Bù.

Võ Văn Chi, 1997. *Từ điển cây thuốc Việt Nam*. Nhà xuất bản Y học. Hà Nội.

Cục Trồng trọt, Bộ Nông nghiệp và PTNT, 2016. Báo cáo kết quả thực hiện công tác 2016 và triển khai kế hoạch năm 2017 lĩnh vực trồng trọt.

Phạm Hoàng Hộ, 1992. *Cây cỏ Việt Nam*, Quyển II, tập 1. NXB Montreal.

FAOSTAT. Crops, National Production (FAOSTAT) Dataset. Food and Agriculture Organization of the United Nations. Địa chỉ: <http://www.fao.org/faostat/en/#data/QC>; truy cập ngày 25/3/2019.

Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội, 2017. Quyết định số 2285/QĐ-SNN ngày 16/7/2017 về việc công nhận 04 cây đầu dòng bưởi chua đầu tôm trồng tại vườn ông Nguyễn Văn Lữ.

Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội, 2017. Quyết định số 2286/QĐ-SNN ngày 16/7/2017 về công nhận 01 cây đầu dòng bưởi chua đầu tôm trồng tại vườn ông Nguyễn Khắc Ngọc.

Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội, 2017. Quyết định số 2288/QĐ-SNN ngày 16/7/2017 về công nhận 02 cây đầu dòng bưởi chua đầu tôm trồng tại vườn ông Tạ Đức Nhuận.

Selection of mother plants for propagation of Sai Son pomelo

Nguyen Thi Xuyen, Le Tuan Phong,
Ta Kim Binh, La Tuan Nghia, Nguyen Thi Thanh,
Tran Quang Hai, Vu Van Tung, Nguyen Kim Chi

Abstract

Sour shrimp head grapefruit Sai Son grown in Sai Son commune, Quoc Oai district, Hanoi city is a local specialty fruit tree. However, this genetic resource has been cultivating by using experience of local people with less care and pest control, so there is a risk of degradation, leading to unstable productivity and poor quality. On the other hand, breeding and selection have not been paid attention; the first lines for propagation have not been selected; plant management is not strict. Plantlets have been layered from unqualified trees by farmer households themselves, leading to disease infection after planting. The study of mother tree selection is a sustainable solution in conservation and exploitation of grape fruit genetic resources at present. 7 elite trees were selected to meet the criteria for the first line: Lu 02, Lu 03, Lu 04, Lu 05, Ngoc 08, Nhuan 10, Nhuan 11. These individuals were the first lines that were recognized by Hanoi Department of Agriculture and Rural Development according to Decision No. 2285/QĐ-SNN, 2286/QĐ-SNN and 2288/QĐ-SNN dated November 16, 2017.

Keywords: Sour shrimp head grapefruit Sai Son, mother plant, propagation, conservation

Ngày nhận bài: : 2/5/2019

Ngày phản biện: 7/5/2019

Người phản biện: TS. Cao Văn Chí

Ngày duyệt đăng: 15/5/2019

ĐÁNH GIÁ ĐA DẠNG DI TRUYỀN CỦA CÁC CÁ THỂ QUÝT ĐƯỜNG TRÀ VINH TUYỂN CHỌN BẰNG CHỈ THỊ SSR

Nguyễn Phương Thúy¹, Trần Thị Thảo Như¹,
Đinh Thị Thu Thảo¹, Trần Thị Oanh Yến¹

TÓM TẮT

Quýt Đường được trồng phổ biến ở các tỉnh phía Nam, trong đó quýt Đường Trà Vinh nổi tiếng với vị ngọt, hương thơm đặc trưng. Quýt Đường Trà Vinh có nguồn gốc từ cây trồng hạt, 22 cá thể được tuyển chọn trong quần thể quýt Đường trồng hạt tại Trà Vinh được đánh giá tính đa dạng di truyền và mối quan hệ di truyền bằng chỉ thị phân tử SSR. Kết quả cho thấy 22 cá thể quýt Đường Trà Vinh chọn lọc có mức độ đa hình cao (PIC trung bình là 0,5);

¹ Viện Cây ăn quả miền Nam (SOFRI)